TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HS-ST
Ngày: 16 - 4 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Vàng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Chí Tâm.

Bà Lê Thị Thúy Kiều.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thuận Phát – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm tham gia phiên tòa: Giang Tấn Sỹ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn G**, sinh ngày 01/01/1984, tại: Phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: khóm T, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn H, sinh năm 1958 (s) và bà Nguyễn A, sinh năm 1956 (c); Có vợ: Huỳnh T, sinh năm 1985 và 01 con (17 tuổi). Tiền án có 02 (hai) tiền án: Ngày 05/03/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm kết án 05 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST và ngày 13/11/2023 bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm kết án 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HSST; Tiền sự: không. Nhân thân: không có tiền sự. Bị cáo bị tạm giữ ngày 04/01/2025, đến ngày 06/01/2025 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người bị hại: Bà **Nguyễn D**, sinh năm 1974. (vắng mặt)

Địa chỉ: khóm A, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- Người làm chứng: Ông **Trương K**, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã P, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 04/01/2025 bị cáo Nguyễn G trên đường đi bộ đến nhà của ông Nguyễn S để uống rượu. Trên đường đi, bị cáo nhìn vào nhà của bà Nguyễn D tọa lạc khóm A, Phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng thấy vắng vẻ không có người trông giữ, bị cáo Nguyễn G liền nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, để thực hiện ý định đó bị cáo Nguyễn G đi vào trong nhà của bà Nguyễn D quan sát, phát hiện trên bộ ván gỗ có để chiếc điện thoại di động hiệu OPPO-A3x màu xanh có ốp lưng màu trắng, bị cáo Nguyễn G lén lút lấy cắp chiếc điện thoại di động hiệu OPPO-A3x màu xanh, có ốp lưng màu trắng của bà Nguyễn D rồi nhanh chóng rời khỏi hiện trường. Sau khi trộm cắp được tài sản, bị cáo Nguyễn G đem chiếc điện thoại di động cất giấu vào bụi chuối ở ven đường lộ, rồi bị cáo Nguyễn G đi vào nhà của ông Nguyễn S tham gia uống rượu.

Đối với bị hại bà Nguyễn D sau khi về nhà kiểm tra phát hiện chiếc điện thoại bị mất, bà Nguyễn D dùng chiếc điện thoại khác gọi vào số máy của chiếc điện thoại bị mất để kiểm tra, thì cùng lúc đó ông Trương K đang đi bộ nghe tiếng chuông điện thoại reo ở trong bụi chuối, nên ông Trương K đi vào nhặt lấy chiếc điện thoại lên và nói chuyện với bà Nguyễn D về việc có nhặt được chiếc điện thoại, sau đó ông Trương K giao nộp lại chiếc điện thoại di động hiệu OPPO-A3x màu xanh cho Công an Phường B, thị xã N thu giữ. Đến ngày 18 giờ cùng ngày 04/01/2025 lực lượng Công an Phường B, thị xã N tiến hành mời bị cáo Nguyễn G về cơ quan Công an Phường B, thị xã N để làm việc, thì bị cáo Nguyễn G đã "đầu thú" thừa nhận hành vi trộm cắp chiếc điện thoại của bà Nguyễn D như đã nêu trên.

Theo Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 06/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã Ngã Năm, thì chiếc điện thoại di động hiệu OPPO-A3x của bà Nguyễn D bị chiếm đoạt với số tiền 3.593.000 đồng (Ba triệu, năm trăm chín mươi ba nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKSNN ngày 12/3/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*", theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đồng thời, đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Về tình tiết tăng nặng đối với bị cáo Nguyễn G không có. Ngoài ra, bị cáo còn có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, trong Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HSST ngày 13/11/2023 thì bị cáo G đã bị áp dụng tình tiết *"tái phạm*" nên lần phạm tội này bị cáo G thuộc trường hợp *"tái phạm nguy hiểm*" định khung tăng nặng theo

quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; Bị cáo có trình độ học vấn thấp nên hạn chế về nhận thức pháp luật; Và bị cáo Nguyễn G sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an "đầu thú" đây được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Từ đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn G xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về trách nhiệm dân sự không có ai yêu cầu nên đề nghị HĐXX không đặt ra xem xét; Về xử lý vật chứng đã giải quyết xong nên đề nghị HĐXX không đặt ra xem xét.

- Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Cơ quan điều tra Công an thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng (Hiện nay là cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Sóc Trăng); Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt người bị hại bà Nguyễn D; người làm chứng ông Trương K. Xét thấy, trong quá trình điều tra những người nêu trên đã có lời khai đầy đủ, việc vắng mặt họ không làm cản trở đến việc xét xử hành vi của bị cáo. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự HĐXX quyết định xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 10 giờ ngày 04/01/2025 tại nhà bà Nguyễn D, khóm A, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng bị cáo có hành vi lén lúc trộm cắp chiếc điện thoại di động hiệu OPPO-A3x màu xanh của bà Nguyễn D. Theo Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐG ngày 06/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã Ngã Năm thì chiếc điện thoại di động hiệu OPPO-A3x có giá trị 3.593.000 đồng. Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra. Đồng thời, lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa còn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ. Tại bản án hình sự sơ thẩm số

38/2023/HSST ngày 13/11/2023 của TAND thị xã Ngã Năm tuyên bố bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản, bản án này bị cáo đã thuộc trường hợp *"tái phạm*" chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp *"Tái phạm nguy hiểm"*. Từ đó, hành vi của bị cáo đã hội đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" định khung hình phạt theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 18/CT-VKSNN, ngày 12/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo về hành vi và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật; Bản thân bị cáo cũng hiểu rõ người nào cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị. Ngoài ra, bị cáo từng có 02 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Tuy nhiên, bị cáo không biết lỗi mà vẫn cố tình lén lúc lấy trộm tài sản của bị hại để tiêu xài cá nhân. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và cũng là phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội, nhất là trong thời điểm hiện nay loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, do tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả cho bị hại; Ngoài ra, sau khi lấy trộm tài sản của bị hại, bị cáo đã đến cơ quan Công an "đầu thú" đây được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên đề nghị xem xét và áp dụng để giảm một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ và phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị hại có đơn không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại tài sản cho bị hại xong, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; điểm đ khoản 1 Điều 32; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn G phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn G 02 (Hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2025.

2/ *Về trách nhiệm dân sự*: Không đặt ra xem xét.

3/ *Về xử lý vật chứng*: Không đặt ra xem xét.

4/ *Về án phí*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*).

5/ *Quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

6/ Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng(1);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng(1);
- VKSND thị xã Ngã Năm(1);
- CQTHAHS CA tỉnh Sóc Trăng (1);
- Phân trại tạm giam thị xã Ngã Năm thuộc trại tạm giam Công an tỉnh Sóc Trăng;
- CQCSĐT Công an tỉnh Sóc Trăng (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh ST (1);
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm (1);
- Bị cáo (1);
- Bị hại (1);
- UBND Phường B, TXNN(1);
- Bộ phận THAHS (2);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).
- Bộ phận lưu trữ (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Vàng

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
số: **39**/2025/TB-TA	*Ngã Năm, ngày 16 tháng 5 năm 2025*

THÔNG BÁO SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ vào các Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HSST ngày 16/4/2025 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng (bị cáo Nguyễn Trung Giang) có sai sót, cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Tại dòng thứ 14 từ dưới lên của trang 1 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: ……; Nghề nghiệp: Làm ruộng;…….

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: ……; Nghề nghiệp: Làm thuê;……

Nơi nhận: Như điều 262 của BLTTHS; Lưu hồ sơ.	**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM** **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa** **Đặng Thị Vàng**